



CÔNG TY CỔ PHẦN
NHA TRANG SEAFOODS F17

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2020



Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN NHA
TRANG SEAFOODS - F17
DN:
E=NHATRANGSEAFOODS@NHATRANGSEA
FOODS.VN,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:
4200567428, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN NHA
TRANG SEAFOODS - F17, L=KHÁNH HÒA,
C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2021.04.26 16:40:25+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.1

**CÔNG TY CỔ
PHẦN NHA
TRANG
SEAFOODS- F17**

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BAP	Best Aquaculture Practices - chứng nhận cấp cao nhất của Liên minh Nuôi trồng thủy sản toàn cầu xây dựng
ASC	Aquaculture Stewardship Council – chứng nhận cấp quốc tế của Hội Đồng Quản Lý Nuôi Trồng Thủy Sản
Global GAP	Good Agricultural Practice - một bộ các tiêu chuẩn quốc tế chứng nhận việc thực hành sản xuất nông nghiệp tốt
BIO Suisse	Nhãn hiệu riêng của thị trường hữu cơ Thụy Sĩ
EU BIO	Nhãn hiệu riêng của thị trường hữu cơ Châu Âu
FOS	Friend of the Sea - bằng chứng chứng minh về hệ thống quản lý ổn định và khoa học của doanh nghiệp, đáp ứng được mọi tiêu chuẩn khắt khe cần thiết
EVFTA	Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Châu Âu
UKVFTA	Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Vương quốc Anh
VASEP	Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam
IMF	Quỹ Tiền tệ Quốc tế
Fed	Cục Dự trữ liên bang Hoa Kỳ
ĐHĐCĐ	Đại Hội Đồng Cổ Đông
HĐQT	Hội Đồng Quản Trị
EBIT	Lợi nhuận trước lãi vay và thuế
SXKD	Sản xuất kinh doanh



MỤC LỤC



THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức, các công ty con, công ty liên kết
4. Định hướng phát triển
5. Các nhân tố rủi ro

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư các dự án lớn
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ phần, cổ đông
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2020
2. Tình hình tài chính
3. Kế hoạch phát triển kinh doanh

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Ban Giám đốc
3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1 THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Tên giao dịch	↑ Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods – F17
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 4200567428 (lần đầu), ngày 6 tháng 8 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp, thay đổi lần thứ 9 ngày 20 tháng 4 năm 2018.
Vốn điều lệ	199.000.000.000 đồng
Địa chỉ trụ sở chính	Số 58B đường 2/4 – phường Vĩnh Hải – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa
Số điện thoại	(0258) 3 831 043
Số fax	(0258) 3 831 034
Website	www.nhatrangseafoods.com.vn ↓

“

Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods - F17 được thành lập vào ngày 10/11/1976, là một trong những công ty thủy sản uy tín với chất lượng cao của Việt Nam.

Các hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng được tiêu chuẩn quốc tế như: HACCP, HALAL, BRC, IFS, BAP, ASC, GLOBAL GAP, SA 8000... Sản phẩm của Công ty được phân phối tới các tập đoàn và siêu thị quy mô lớn như Safeway, Walkmart, Aldi...

”

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

08/2004

- Công ty cổ phần Nha Trang Seafoods - F17 được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Chế biến thủy sản xuất khẩu Nha Trang

2010

- Ủy ban Quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế công nhận doanh nghiệp đạt Giải thưởng Cúp vàng Hội nhập kinh tế quốc tế lần 2

2014

- Công ty được người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam Chất lượng cao năm 2014

2009

- Được bình chọn là Một trong 500 thương hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2009

2013

- Liên tục đạt danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín; Công ty được công nhận trong top 1000 Doanh nghiệp nộp thuế Thu nhập

2016 - 2020

- Các nhà máy được trang bị công nghệ hiện đại, đã đạt tiêu chuẩn sản xuất, xuất khẩu mặt hàng thủy sản đông lạnh cho các khách hàng lớn như Walmart, các thị trường đòi hỏi quy cách và chất lượng cao như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc... công ty đã tạo dựng được uy tín và quan hệ lâu dài với các khách hàng trong nước và ngoài nước, sản phẩm của công ty luôn làm hài lòng khách hàng

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là hoạt động đánh bắt, nuôi trồng chế biến thủy sản





Kinh doanh dịch vụ nhà hàng

Sản xuất, gia công lắp đặt máy, thiết bị công nghiệp và thiết bị lạnh



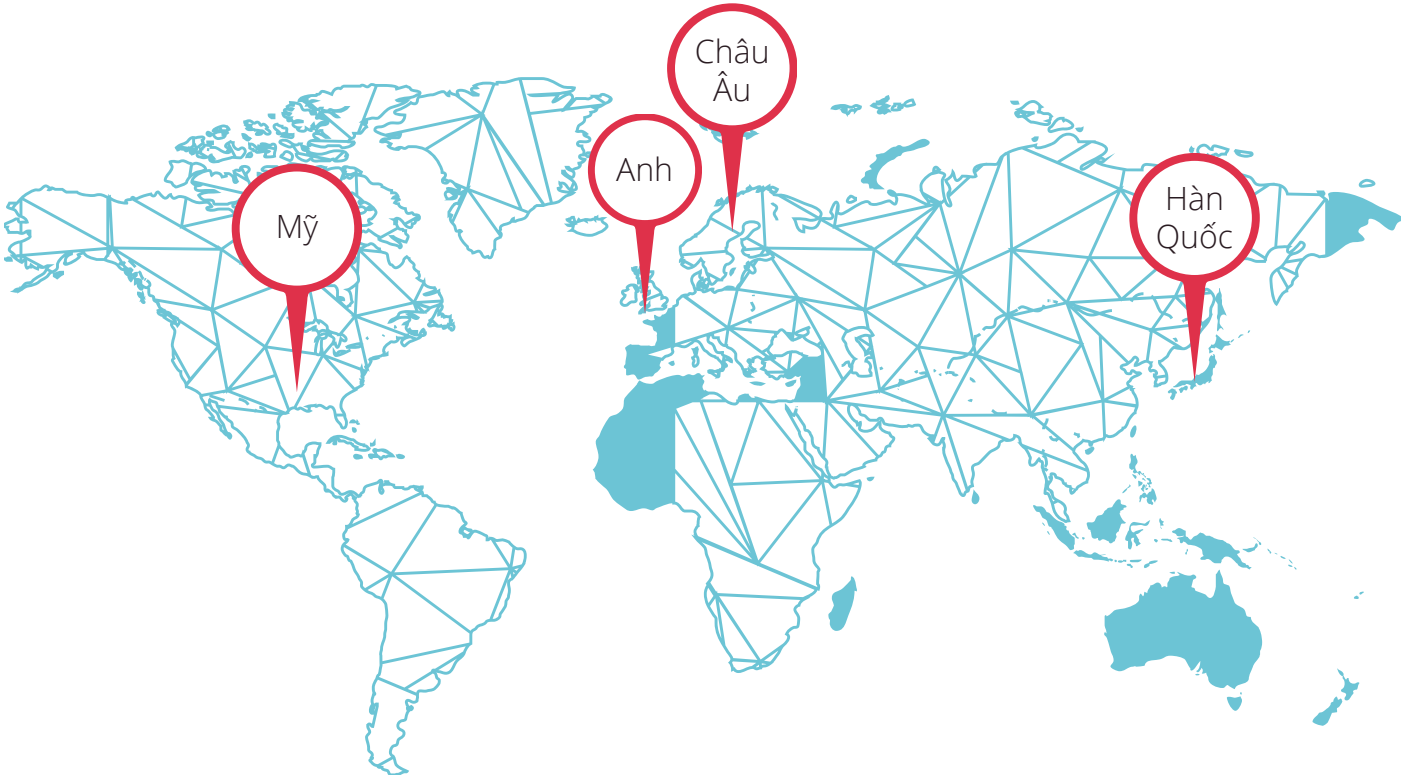


Mua bán máy móc, thiết bị và vật tư

Địa bàn kinh doanh

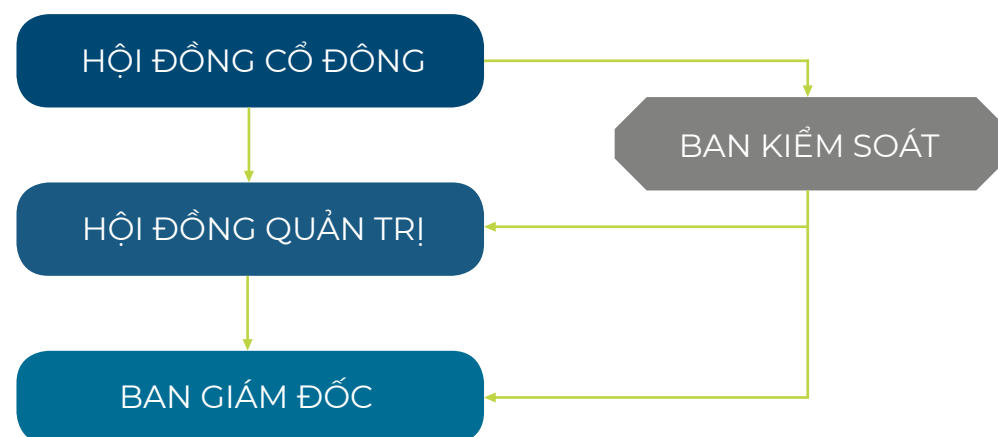
- ◇ Công ty có ba nhà máy chế biến thủy sản đặt tại thành phố Nha Trang đã được cấp code D17, DL90 và DL394 xuất khẩu và thị trường Mỹ, Châu Âu, Úc, Hàn Quốc...; ba siêu thị bán các mặt hàng thực phẩm thủy sản nội địa; và một nhà hàng NhaTrang Seafoods.
- ◇ Các quốc gia mà Công ty xuất khẩu các sản phẩm thủy sản:

Quốc gia/Khu vực	Doanh thu (tỷ đồng)	Tỷ trọng
Mỹ	161,86	12,98%
Châu Âu	394,73	31,66%
Anh	255,87	20,52%
Hàn Quốc	387,90	31,11%
Khác	46,47	3,73%
Tổng	1.246,84	100%



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

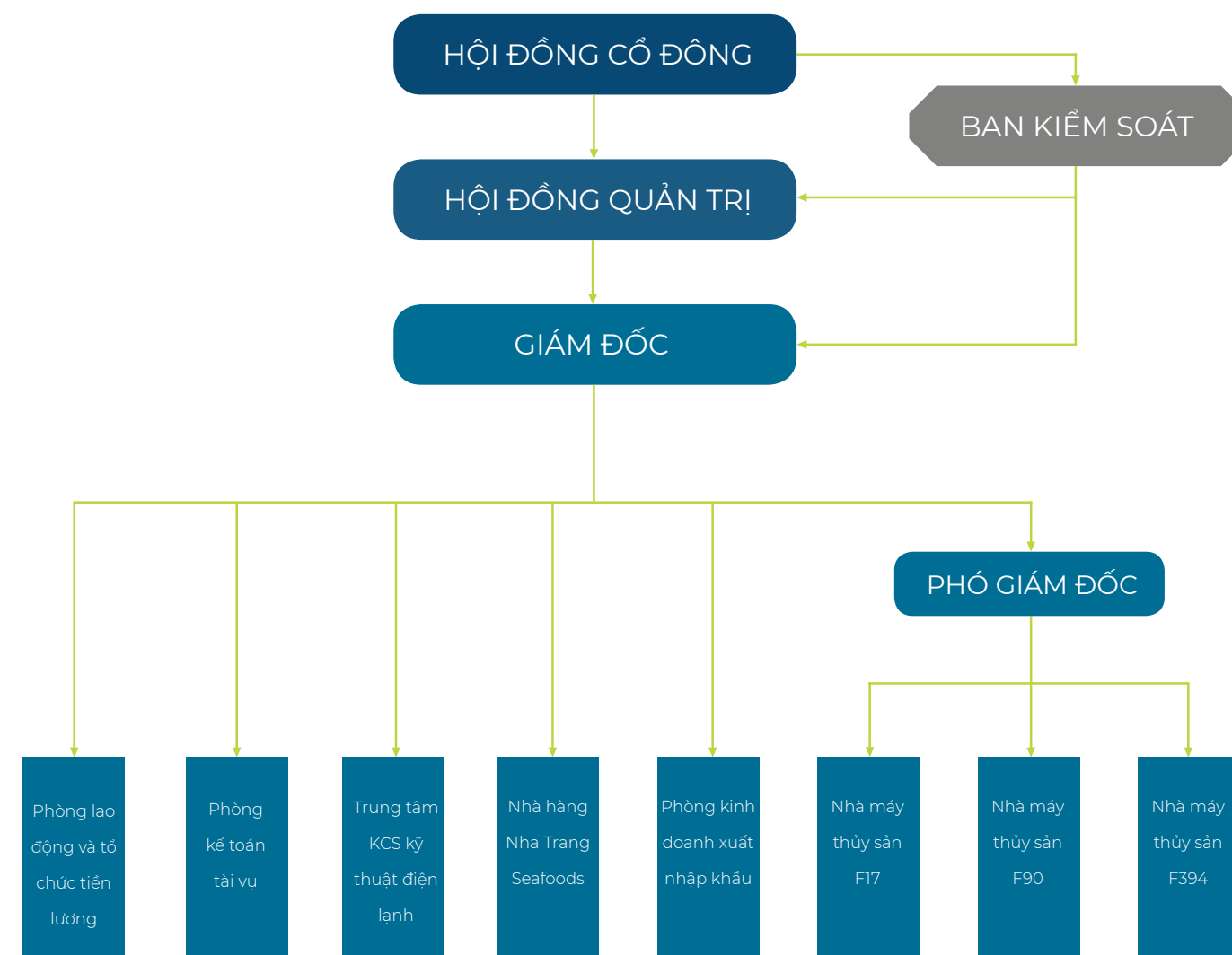
Mô hình quản trị



Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan:

- ♦ **Hội đồng cổ đông:** bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
- ♦ **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- ♦ **Ban Tổng giám đốc:** Là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- ♦ **Ban kiểm soát:** Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty.

Mô hình quản trị



CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp (%)
Công ty Cổ Phần Nha Trang Seafoods – F89	Phường Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai, Tỉnh Bạc Liêu	Khai thác, nuôi trồng thủy sản nội địa; Sản xuất giống thủy sản; Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	56,57%
Công ty cổ phần Thủy Sản NT	Khu Công nghiệp Cảng cá Tắc Cậu, Xã Bình An, Huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Đánh bắt thủy sản; Nuôi thủy sản; Chế biến	66,53%



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



Chiến lược phát triển

- ♦ Hoạch định rõ chiến lược, cụ thể hóa chiến lược nhằm đưa hoạt động kinh doanh, hoạt động sản xuất ngày càng hiệu quả tạo đà phát triển cho doanh nghiệp.
- ♦ Lên kế hoạch cụ thể nhằm kết nối với các công ty đối tác cũng như khách hàng để mở rộng thị trường và nâng cao vị thế công ty.
- ♦ Nâng cao việc đa dạng hóa sản phẩm từ nguyên liệu thủy sản đến thành phẩm dựa trên tìm hiểu nhu cầu các mặt hàng trên thị trường trong và ngoài nước.
- ♦ củng cố và tăng cường các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của công ty.
- ♦ Hoạt động nuôi, chế biến thủy sản có chọn lọc và tổ chức trên cơ sở hạn chế tối đa việc gây tổn hại đến môi trường và lợi ích cộng đồng.

Mục tiêu của Công ty

- ♦ Đầu tư máy móc, cơ sở vật chất nhằm khai thác hết năng suất và mở rộng vùng nuôi con giống để phát triển sản phẩm.
- ♦ Ngày càng nâng cao tính hoàn thiện trong chuỗi giá trị của Công ty từ con giống đến thành phẩm dành cho việc xuất khẩu cũng như tiêu thụ tại thị trường trong nước.
- ♦ Mở rộng phát triển thị trường mới tiềm năng thông qua các chương trình tiếp thị, hội chợ, quảng bá sản phẩm rộng rãi đến người tiêu dùng.
- ♦ Phát triển nguồn nhân lực, đồng thời tạo công ăn việc làm và nâng cao đời sống người lao động.
- ♦ Chuẩn hoá quy trình đánh giá kiểm tra chất lượng các sản phẩm của Nha Trang Seafoods theo tiêu chuẩn quốc tế, thực hiện đa chứng nhận (BAP, ASC, Global GAP, Naturland, BIO Suisse, EU BIO ...) nhờ đó gia tăng lợi thế cạnh tranh của Công ty trên thị trường quốc tế.

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG:

Ưu tiên hàng đầu của Công ty là đảm bảo trách nhiệm đối với môi trường và cộng đồng. Thực hiện các tiêu chuẩn nuôi trồng như GlobalGap, VietGap và các hệ thống quản lý nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ:

Nha Trang Seafoods đặt niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư làm sự ưu tiên hàng đầu. Công ty cam kết xây dựng mối quan hệ với các cổ đông, nhà đầu tư trên cơ sở trung thực, công bằng và đảm bảo lợi ích các bên liên quan. Thêm vào đó, Công ty còn đảm bảo công bố thông tin một cách minh bạch, chính xác, trung thực và kịp thời nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và nhà đầu tư. Sự minh bạch về thông tin không chỉ đảm bảo quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư, mà đây cũng là một yếu tố đảm bảo sự phát triển bền vững lâu dài của Công ty.

ĐỐI VỚI CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN:

Với Nha Trang Seafoods, nguồn nhân lực đóng vai trò quan trọng hàng đầu gắn liền với sự phát triển của công ty. Công ty luôn quan tâm về chính sách phát triển nguồn nhân lực một cách bền vững, nhằm cải thiện cuộc sống của cán bộ công nhân viên trong công ty. Công ty luôn chú trọng việc tạo một môi trường làm việc đoàn kết, thi đua, học tập, mang tính cạnh tranh để phát hiện và đào tạo những cá nhân nổi bật. Ngoài ra, Công ty tạo điều kiện để phát huy hết khả năng của nhân viên, góp phần tăng tính hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Môi trường làm việc tại Nha Trang Seafoods luôn mang đến cho người lao động những cơ hội để phát triển nghề nghiệp, Công ty luôn đưa ra các chương trình đãi ngộ xứng đáng cho những đóng góp của từng cá nhân, phòng ban trong công ty. Công ty cam kết đảm bảo đầy đủ các lợi ích và quyền lợi chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật và nguyên tắc ứng xử về đạo đức nghề nghiệp của Công ty.

ĐỐI VỚI XÃ HỘI:

Đối với Nha Trang Seafoods chất lượng sản phẩm luôn được đặt lên hàng đầu vì lợi ích của cộng đồng. Những sản phẩm mà Công ty đưa ra thị trường luôn phải đạt các tiêu chuẩn, ngay cả những tiêu chuẩn khắt khe nhất tại các thị trường tiêu thụ lớn, trong đó đảm bảo an toàn sức khỏe người tiêu dùng được ưu tiên hàng đầu. Bên cạnh đó, thông qua các hoạt động tài trợ thiện nguyện, Công ty muốn gửi đến thông điệp về sự quan tâm và chia sẻ đến lợi ích cộng đồng. Bằng Những hành động thiết thực đó, Công ty hướng đến xây dựng nét văn hóa hướng thiện, nâng cao tinh thần, sự gắn bó và đoàn kết của toàn thể ban lãnh đạo cùng cán bộ nhân viên Công ty vì mục tiêu phát triển bền vững.

CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Trong năm 2020 với nhiều sự biến động trên nhiều lĩnh vực đã tác động mạnh đến nền kinh tế trong và ngoài nước cũng như ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Nha Trang Seafoods. Việc đánh giá các yếu tố biến động cũng như lường trước các rủi ro trong kinh tế sẽ giúp cho Nha Trang Seafoods chủ động hơn trong việc phát hiện, đánh giá và đưa ra giải pháp cho từng yếu tố nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của việc biến động. Các nhân tố rủi ro cần được Nha Trang Seafoods chú ý theo dõi đánh giá như:

Rủi ro tăng trưởng kinh tế

Với sự biến động không lường trước từ đại dịch Covid-19 trong năm nay, nền kinh tế toàn cầu bị tác động mạnh ở mọi mặt và nhiều ngành bị tác động nghiêm trọng như du lịch, vận tải hàng không. Đại dịch khiến cho các nước phải áp đặt biện pháp phong tỏa nghiêm ngặt để hạn chế lây lan, điều này càng ảnh hưởng tiêu cực hơn tới các ngành và cả đời sống người dân.

Theo Báo cáo triển vọng kinh tế toàn cầu năm 2020 của IMF, so với dự báo kinh tế toàn cầu giảm 4,9% được đưa ra vào giữa năm 2020, thì Báo cáo cập nhật cuối năm của IMF đã có chiều hướng tích cực hơn khi tăng trưởng toàn cầu chỉ giảm ở mức 4,4%. Dấu hiệu tích cực này đến từ việc các nền kinh tế phát triển nới lỏng các biện pháp phong tỏa vào tháng 5 và tháng 6. Tuy nhiên, sự phục hồi của nền kinh tế phụ thuộc vào các biện pháp giãn cách xã hội cho tới khi giải pháp cho các rủi ro về được đưa ra, và hiện tại vẫn được kỳ vọng nhất là chuyển biến từ các loại vắc xin ngừa Covid-19.

Chỉ số tăng trưởng của kinh tế Mỹ giảm 4,3% trong năm nay trước khi được dự báo tăng trưởng trở lại mức 3,1% vào năm 2021. Khu

vực châu Âu có mức giảm sâu hơn Mỹ, ở mức 8,3% và được dự báo phục hồi ở mức 5,2% năm 2021. IMF thống kê tại châu Á, Trung Quốc là nước có triển vọng tăng trưởng mạnh nhất so với đa số các quốc gia, ở mức 1,9% năm 2020 và 8,2% năm 2021. Những dự báo phục hồi này có thể coi là tác động tích cực đối với các thị trường tiêu thụ lớn của Nha Trang Seafoods.

Bên cạnh đó, khi hiệp định EVFTA có hiệu lực từ ngày 01/08/2020 sẽ mang đến sự thuận lợi cho việc xuất khẩu thủy sản Việt Nam khi nhiều mặt hàng thủy sản được áp dụng mức thuế 0% ngay khi hiệp định có hiệu lực. Việc được hưởng lợi từ mức thuế ưu đãi khi xuất khẩu thủy sản sẽ là dấu hiệu tích cực cho việc giảm chi phí trong hoạt động xuất khẩu của Nha Trang Seafoods trong nửa cuối năm 2020.

Ở thời điểm hiện tại, Nha Trang Seafoods đang xuất khẩu chính cho các nước như Châu Âu, Hàn Quốc do đó tình hình dịch bệnh tại các thị trường này sẽ tác động tiêu cực đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể, dịch bệnh sẽ gây khó khăn cho việc vận chuyển tới các thị trường như việc hoãn, hủy chuyến của các đơn hàng. Bên cạnh đó, dịch bệnh làm thay đổi thói quen người tiêu dùng, thay vì tới các nhà hàng, người dân sẽ chọn mua sản phẩm tươi để chế biến tại nhà trong thời gian giãn cách xã hội. Tuy nhiên, mặt hàng xuất khẩu của Nha Trang Seafoods thuộc nhóm mặt hàng thiết yếu chính vì thế ít chịu ảnh hưởng. Mặc dù vậy, công ty vẫn sẽ tiếp tục theo dõi sát sao diễn biến của nền kinh tế để lên kế hoạch cũng như chủ động đưa ra phương án đối phó với các biến động trong thời gian tới.

Rủi ro lãi suất

Trong năm 2020, Fed đã có động thái cắt giảm mạnh lãi suất ở mức 0-0,25% lãi suất cơ bản và giữ nguyên mức đó về cuối năm. Động thái này được lý giải là nhằm hỗ trợ nền kinh tế Mỹ ứng phó với những tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19, đặc biệt là giảm thiểu các tác động xấu cho các ngành liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu và tiêu dùng nhằm giảm cú sốc do đại dịch.

Đối với lãi suất trong nước, Ngân hàng Nhà nước đã yêu cầu tổ chức tín dụng xem xét cho phép bên vay giãn, hoãn nợ, giảm lãi/phí, không chuyển nhóm nợ và cho vay mới phục vụ sản xuất kinh doanh. Thêm vào đó là các gói tín dụng với lãi suất ưu đãi giảm từ 0,5% - 2%/năm từ các tổ chức tín dụng, song song với việc xem xét, rà soát từng khách hàng, khoản vay để có biện pháp hỗ trợ thích hợp. Hiện tại, lãi suất tiền gửi bằng VND phổ biến ở mức 0,1-0,2%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4,1-6,0%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng và lãi suất ở mức 5,8%-6,9% đối với kỳ hạn từ 12 tháng trở

lên. Trong khi đó, lãi suất cho vay đồng USD phổ biến ở mức 3,0-6,0%/năm; trong đó lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến ở mức 3,0-4,5%/năm, lãi suất cho vay trung và dài hạn dao động ở mức 4,2-6,0%/năm. Nha Trang Seafoods với đặc thù là một doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực thủy sản, Nha Trang Seafoods sử dụng nợ ngắn hạn để tài trợ cho vốn lưu động chiếm tỷ trọng khoảng 30% tổng tài sản. Mặc dù hiện tại doanh nghiệp được hưởng lợi từ chính sách tín dụng từ Ngân hàng Nhà nước nhằm kích thích nền kinh tế Việt Nam, tuy nhiên Nha Trang Seafoods cần tiếp tục theo dõi biến động của lãi suất từ đó đưa ra dự báo trước biến động cho các thị trường có liên quan, bao gồm thị trường tiền tệ, tình hình kinh tế trong và ngoài nước. Từ đó, Công ty đưa ra kế hoạch tài chính bao gồm việc vay nợ, nhằm điều chỉnh phù hợp với thời điểm hiện tại và chủ động kiểm soát rủi ro lãi suất tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh.



Rủi ro kinh tế (tiếp theo)

Rủi ro tỷ giá

Tỷ giá USD/VND trong năm 2020 gần như vẫn duy trì được mức ổn định của năm trước đó. Tại Việt Nam, tỷ giá USD/VND trên thị trường tháng của các Ngân hàng Thương mại không đổi, biến động trong năm ở mức 1-2%.

Với đặc thù là công ty xuất khẩu như Nha Trang Seafoods, sự biến động trong tỷ giá ảnh hưởng lớn đến doanh thu của Công ty. Thị trường xuất khẩu lớn của Nha Trang Seafoods là các quốc gia như Mỹ, Hàn Quốc, chính vì vậy biến động tỷ giá càng cần được theo dõi liên tục để Công ty chủ động đưa ra các phương án nhằm giảm thiểu tổn thất khi xảy ra những biến động mạnh như: sử dụng các công cụ phái sinh để phòng ngừa biến động, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa đồng nội tệ và ngoại tệ.

Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro nguồn nguyên liệu

Vấn đề vẫn luôn tồn tại trong cơ cấu doanh thu của các doanh nghiệp trong ngành thủy sản Việt Nam đó là chi phí nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn. Chính vì vậy, biến động về nguồn cung cũng như giá nguyên liệu sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Thực trạng thiếu nguyên liệu sản xuất cũng như chất lượng con giống và nguyên liệu đầu vào là vấn đề mà các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam đang gặp phải. Nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao từ các thị trường tiêu thụ trên thế giới, doanh nghiệp thủy sản Việt Nam nói chung và Nha Trang Seafoods nói riêng cần có hướng cải thiện vấn đề trên.

Tính đến thời điểm hiện tại, Việt Nam đã thành công trong việc gia hóa tạo tôm bố mẹ tôm sú trong điều kiện nhân tạo, tuy nhiên vẫn chưa hoàn toàn làm chủ được công nghệ lai tạo, gia hóa. Việt Nam còn phải nhập khẩu khoảng hơn

80% tôm giống. Thêm vào đó, chi phí thức ăn nuôi trồng thủy sản chiếm 75% chi phí nuôi trồng, nhưng hiện nay thị phần cung cấp thức ăn thủy sản tại Việt Nam chủ yếu phụ thuộc vào các doanh nghiệp nước ngoài, kể cả các doanh nghiệp sản xuất thức ăn thủy sản trong nước cũng phải nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất.

Hiện nay do nguồn nguyên liệu ngày càng khó khăn, Công ty không chủ động được số lượng và chất lượng đầu vào bảo đảm nhu cầu sản xuất nên Công ty đã đầu tư xây dựng vùng nuôi tôm tại Vạn Ninh – Khánh Hòa.

Với vùng nuôi tôm thẻ chân trắng trên 20 hecta được ứng dụng công nghệ cao này sẽ góp phần giảm áp lực trong nhu cầu nguyên liệu, bảo đảm việc thực hiện các hợp đồng. Bên cạnh đó chất lượng nguồn nguyên liệu cũng sẽ được kiểm soát chặt chẽ để phù hợp với yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường xuất khẩu.

Bên cạnh đó, tình hình biến đổi khí hậu diễn biến ngày càng phức tạp, khó dự báo đã trực tiếp ảnh hưởng đến năng suất cũng như chất lượng của sản phẩm nuôi trồng. Cũng chính vì những biến động thất thường về thời tiết, con giống dễ bị nhiễm bệnh, gây ra thiệt hại lớn.

Qua những yếu tố đã nêu, Nha Trang Seafoods cần đưa ra các biện pháp nhằm theo dõi tình hình nguồn nguyên liệu bao gồm giá thành, con giống. Để hạn chế rủi ro từ nguồn nguyên liệu, Nha Trang Seafoods vẫn đang tiếp tục từng bước mở rộng vùng nuôi nhằm đảm bảo tốt hơn về số lượng nguyên liệu đầu vào cũng như đáp ứng các yêu cầu khắt khe của các thị trường lớn trên thế giới.

Rủi ro rào cản kỹ thuật và thương mại tại các thị trường xuất khẩu

Theo thống kê đến từ VASEP, tính đến hết năm 2020, mặt hàng thủy sản Việt Nam được xuất khẩu sang hơn 154 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Trong đó, 6 thị trường lớn nhất gồm Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và ASEAN chiếm gần 80% kim ngạch xuất khẩu. Đáng chú ý là EVFTA được ký kết với thị trường EU có hiệu lực từ tháng 8, thuế xuất khẩu các loại cá da trơn, hải sản được đưa về mức 0%. Đây là lợi thế lớn dành cho các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản tại Việt Nam trong đó Nha Trang Seafoods. Tuy nhiên, Nha Trang Seafoods vẫn cần chú ý theo dõi và chủ động đưa ra các phương án đối phó để tránh làm giảm lợi thế cạnh tranh của mặt hàng thủy sản xuất khẩu tại thị trường này.

Trên thực tế, nhiều quốc gia thiết lập các hàng rào thuế quan cũng như yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao nhằm hạn chế việc nhập khẩu các mặt hàng từ nước ngoài. Điển hình như các yêu cầu của các khách hàng quốc tế như GAP, GlobalGAP, FOS, ASC, NATURALLAND đối với



mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam. Chính vì vậy ngành thủy sản Việt Nam ngày càng phải nỗ lực nhiều hơn nữa để đáp ứng các yêu cầu ngày càng khắt khe từ các thị trường lớn của Việt Nam. Hiện tại Nha Trang Seafoods vẫn đang từng bước mở rộng quy mô và chứng minh giá trị của sản phẩm trên các thị trường lớn trên thế giới. Cũng như mở rộng quy mô xuất khẩu tại các thị trường hiện tại của Nha Trang Seafoods như EU, Mỹ, Hàn Quốc.

Các đối thủ cạnh tranh

Các nước xuất khẩu thủy sản lớn trên thế giới như Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan, Ecuador, Indonesia gây áp lực cạnh tranh giá bán gay gắt lên thủy sản Việt Nam. Khi so sánh ngành nuôi tôm và một số ngành xuất khẩu sản phẩm thủy sản chủ lực của Việt Nam với các nước Ấn Độ, Thái Lan thì có thể thấy giá thành sản xuất của Việt Nam cao hơn từ 10-30% khiến giá bán xuất khẩu khó cạnh tranh với các thị trường trên.

Tuy nhiên, sản lượng nuôi trồng và xuất khẩu tôm tại các thị trường hàng đầu như Ấn Độ, Ecuador, Indonesia cũng như Trung Quốc dự kiến sẽ giảm 10-20% trong năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu là từ việc dịch Covid-19 đang lây lan trên diện rộng ảnh hưởng tới nhiều ngành trong đó có nuôi trồng thủy sản và hoạt động xuất khẩu. Từ những yếu tố trên dẫn đến nguồn cung bị suy giảm, thì giá bán tôm đã có chiều hướng tăng trở lại vào cuối năm 2020.

Theo đúng như dự báo từ năm 2019, Ecuador đã vượt Ấn Độ trở thành nước xuất khẩu tôm lớn nhất thế giới vào cuối năm 2020. Sự cạnh tranh gay gắt giữa các nước xuất khẩu thủy sản lớn gây ra áp lực và thách thức đối với ngành xuất khẩu thủy sản Việt Nam nói chung và Nha Trang Seafoods nói riêng. Hiện tại Nha Trang Seafoods vẫn tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo nguồn cung và nâng cao vị thế sản phẩm tại các thị trường lớn trên thế giới.

Rủi ro pháp luật

Nha Trang Seafoods hoạt động dưới sự chi phối của hệ thống pháp luật Việt Nam và những chính sách quốc tế có liên quan tới việc xuất khẩu của Nha Trang Seafoods, bao gồm Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam cũng như luật thuế dành cho các công ty trong ngành xuất khẩu nói riêng. Trong năm 2020 cũng như thời gian sắp tới, Việt Nam đang có nhiều chuyển biến mạnh mẽ như từng bước mở rộng hội nhập với thị trường thế giới như việc hiệp định thương mại EVFTA chính thức có hiệu lực vào tháng 8 năm 2020 mở ra cơ hội mới cho doanh nghiệp Việt Nam, trong đó nhiều mặt hàng thủy sản được hưởng lợi lớn từ ưu đãi thuế. Bên cạnh đó, Hiệp định UKVFTA được ký giữa Việt Nam và Anh là tín hiệu tích cực giúp kinh tế Việt Nam tránh ảnh hưởng lớn bởi Brexit (Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu). Chính vì vậy, Nha Trang Seafoods luôn theo dõi sát sao nhằm kịp thời cập nhật các thay đổi, bổ sung mới nhất về pháp luật, từ đó tuân thủ và vận dụng tốt các lợi thế dành cho doanh nghiệp.

Rủi ro về môi trường

Nha Trang Seafoods luôn quan tâm đến tác động về môi trường trong chu trình sản xuất kinh doanh (ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm tiếng ồn) có thể tác động đến môi trường sinh thái ở những vùng phụ cận hoặc thay đổi môi trường kinh tế, xã hội, nhân sinh quanh khu vực nuôi, chế biến và sản xuất kinh doanh. Vì vậy, mỗi vùng nuôi và chế biến của Nha Trang Seafoods đều áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến nhất về nguyên vật liệu để xây dựng, nuôi trồng và chế biến thủy sản giúp giảm thiểu việc gây ô nhiễm trong quy trình sản xuất, đồng thời được những chuyên gia uy tín đánh giá tác động môi trường trước khi thực hiện.

Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên thì Nha Trang Seafoods cũng phải gánh chịu một số rủi ro bất khả kháng như là thiên tai, hỏa hoạn... gây thiệt hại lớn về người và vật chất. Chính vì thế, Công ty có những biện pháp chủ động trong việc phòng ngừa các rủi ro này bằng các hợp đồng bảo hiểm về tài sản cũng như con người để hạn chế thấp nhất những tổn thất có thể xảy ra.



RISK MANAGEMENT





2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

“

CTCP Nha Trang Seafoods - F17 - một công ty có hơn 40 năm kinh nghiệm trong chế biến & xuất khẩu hải sản và là 1 trong những doanh nghiệp xuất khẩu thủy hải sản có quy mô hàng đầu toàn quốc

”

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2019	2020	tăng/giảm (%)
1- Sản lượng sản xuất	Tấn	6.145	6.368	3,63%
2- Sản lượng xuất khẩu	Tấn	6.561	7.440	13,39%
3- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	45,7	54,98	20,31%
4- Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.128,65	1.289,07	14,21%
5- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,56	96,23	195,55%

Trước bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế năm 2020, hoạt động sản xuất kinh doanh của Nha Trang Seafoods vẫn đạt được kết quả vượt mong đợi. Các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh đều cao hơn đáng kể so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, sản lượng xuất khẩu của Công ty đạt 7.440 tấn (tăng 13,39% so với cùng kỳ), trong khi kim ngạch xuất khẩu đạt 54,98 triệu USD (tăng 20,31% so với 2019). Thêm vào đó, doanh thu thuần tăng 14,21% so với cùng kỳ và đáng chú ý nhất là chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế ghi nhận mức tăng 195,55% (đạt 96,23 tỷ đồng).

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính so với kế hoạch.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	tăng/giảm (%)
1- Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.289,07	850	51,66%
2- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100,39	27	271,83%
3- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	96,23	24	300,96%

Nhờ vào việc ban điều hành dự báo tốt tình hình và đưa ra mục tiêu phù hợp cho năm 2020, Nha Trang Seafoods đã đạt kết quả vượt trội so với mục tiêu đề ra. Cụ thể, doanh thu thuần tăng 51,66% so với năm 2019; lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt tăng 271,83% và 300,96% so với cùng kỳ năm trước. Lý giải cho việc thực hiện vượt xa kế hoạch đặt ra là do doanh thu tài chính tăng, đây là lãi từ việc các công ty con và các công ty liên kết khác tiến hành chia cổ tức. Cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Đơn vị	Chia lãi từ trước năm 2019	Ứng cổ tức 2020	Tổng cộng
Công ty CP Nha Trang Seafoods F89	37,82	15,24	53,06
Công ty CP Thủy sản NTSF	34,29	0	34,29
Công ty CP Green World Nha Trang	1,27	0	1,27
Tổng cộng	73,38	15,24	88,62

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Ban điều hành

1

Ông Ngô Văn Ích

- ♦ Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
- ♦ Lượng cổ phần năm giữ: 6.101.435 cổ phiếu
- ♦ Tỷ lệ: 30,66%

2

Ông Huỳnh Long Quân

- ♦ Chức vụ hiện tại: Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Giám đốc
- ♦ Lượng cổ phần năm giữ: 307.896 cổ phiếu
- ♦ Tỷ lệ: 1,55%

3

Ông Nguyễn Dân Tiến

- ♦ Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng
- ♦ Lượng cổ phần năm giữ: 0 cổ phiếu
- ♦ Tỷ lệ: 0%



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN

Công ty đang tiếp tục đầu tư dự án Trung tâm Thương mại và Du lịch 777 Lê Hồng Phong và Vùng nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao tại Vạn Ninh – Khánh Hòa.

Cơ cấu nhân sự

Tính tới ngày 31/12/2020, tổng số lao động của Công ty là 1067 người với cơ cấu cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
I Theo trình độ lao động		1067	100%
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	164	15,37%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	120	11,25%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	26	2,44%
4	Lao động phổ thông	757	70,95%
II Theo hợp đồng lao động		1067	100%
1	Toàn thời gian	1067	100%
2	Bán thời gian	0	0
III Theo giới tính		1067	100%
1	Nam	403	38%
2	Nữ	664	62%



Chính sách đối với người lao động

Mặc dù phải đối mặt với những thách thức nhưng với sự nỗ lực không ngừng, linh hoạt chuyển đổi, cũng như sự phối hợp từ tập thể Ban lãnh đạo, các phòng ban và người lao động, Nha Trang Seafoods đã đảm bảo số giờ làm, duy trì việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, không một ai bị bỏ lại phía sau. Người lao động làm việc tại Nha Trang Seafoods được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, được cấp phát những dụng cụ làm việc, máy móc, thiết bị cần thiết đảm bảo chất lượng theo quy định; đảm bảo điều kiện an toàn và vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Công ty luôn đáp ứng, lắng nghe ý kiến góp phần phát triển chung cho Công ty của cán bộ công nhân viên; người lao động được hưởng lương thường theo quy định pháp luật; luôn được tạo môi trường lao động cạnh tranh lành mạnh; được hưởng nhiều chính sách chi thưởng các ngày lễ, trợ cấp cho công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn. Số lượng lao động trong năm là 1.067 người với mức lương trung bình đạt ... đồng/người/tháng tăng ...so với năm 2019 (7.131.000 đồng/người/tháng).



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính chung

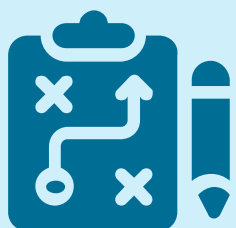
Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	993,74	1.170,45	17,78%
Doanh thu thuần	1.128,65	1.289,07	14,21%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	36,79	103,94	182,51%
Lợi nhuận khác	(0,56)	(2,89)	(416,31%)
Lợi nhuận trước thuế	36,23	101,05	178,90%
Lợi nhuận sau thuế	32,56	96,78	197,23%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

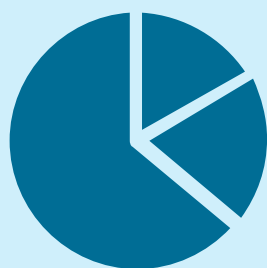
Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2019	2020
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	0,96	1,00
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,78	0,88
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,63	0,61
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,70	1,57
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	8,86	11,34
- Vòng quay khoản phải thu	Lần	5,20	1,19
4. Khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	2,88%	7,51%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	8,85%	21,26%
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3,18%	8,94%
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,26%	8,06%





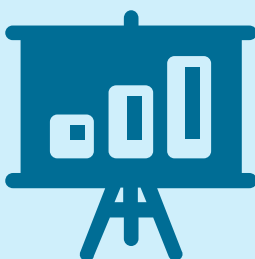
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Năm 2020, chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Nha Trang Seafoods được cải thiện đáng kể. Cụ thể, khả năng thanh toán hiện hành đạt 1,00 lần (so với 0,96 lần của năm 2019); hệ số thanh toán nhanh đạt 0,88 lần (năm 2019 đạt 0,78 lần). Trong năm, tài sản ngắn hạn của Công ty tăng 19,38%, chủ yếu ở các khoản phải thu ngắn hạn, chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền nhờ đó cải thiện khả năng thanh toán của Công ty trong kỳ.



Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Trong năm 2020, hệ số Nợ/Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu giảm nhẹ, lần lượt đạt 0,61 lần và 1,57 lần. Lý do cho sự giảm nhẹ này là vốn chủ sở hữu trong năm tăng 17,78%, chủ yếu là lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (tăng 57,64%), trong khi nợ phải trả trong kỳ tăng chậm hơn so với tổng tài sản.



Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Tình hình về chỉ số năng lực hoạt động của Công ty tăng mạnh. Vòng quay hàng tồn kho trong kỳ đạt 11,34 lần (năm 2019 đạt 8,86 lần). Nhờ vào việc giảm lượng hàng tồn kho trong kỳ, đặc biệt là tồn kho thành phẩm, trong khi giá trị hàng bán trong kỳ tăng 16,41% so với cùng kỳ. Thêm vào đó, chỉ số vòng quay tổng tài sản tăng đáng kể so với năm 2019 đạt 1,19 vòng (năm 2019 đạt 1,10 vòng). Chỉ số này được cải thiện nhờ doanh thu trong kỳ tăng đáng kể, đạt 1.289 tỷ đồng (tăng 13,77% so với năm 2019), song song với đó tổng tài sản bình quân cũng ghi nhận tăng trong kỳ.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2020, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty tăng mạnh, trong đó tăng mạnh nhất là chỉ số ROE đạt 21,26% (năm 2019 đạt 8,85%); tiếp sau đó là hệ số ROS, ROA lần lượt đạt 8,94% và 7,51%; hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần đạt 8,06% (năm 2019 đạt 3,26%). Trong năm 2020, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 96,78 tỷ đồng, tăng 197,23% so với cùng kỳ, đáng kể đến nhất là doanh thu từ hoạt động tài chính trong kỳ tăng mạnh, nhờ đó khả năng sinh lời của Công ty trong kỳ tốt hơn đáng kể so với năm 2019.

CƠ CẤU CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG

Cổ phần

Số cổ phần
phổ thông

19.900.000
cổ phần

Số cổ phần
ưu đãi

0
cổ phần

Số cổ phần đang
lưu hành

19.900.000
cổ phần

Số cổ phiếu quỹ

0
cổ phiếu

Mệnh giá

10.000
đồng

Số cổ phần tự do
chuyển nhượng

19.900.000
cổ phần

Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 31/12/2020

Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VDL
Cổ đông trong nước	445	19.900.000	100%
Cá nhân	445	19.900.000	100%
Tổ chức	-	-	-
Cổ đông nước ngoài	-	-	-
Cá nhân	-	-	-
Tổ chức	-	-	-
Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng	445	19.900.000	100%

Cổ đông lớn

Danh sách cổ đông lớn cập nhật đến ngày 31/12/2020

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VDL
1	Ngô Văn Ích	6.403.454	32,18%
2	Ngô Tuấn Kiệt	3.944.253	19,82%
3	Đào Thị Minh Hương	1.992.800	10,01%
Tổng cộng		12.340.507	62,01%

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Năm 2020 ^ Nha Trang Seafoods không phát sinh giao dịch liên quan đến cổ phiếu quỹ.



BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Báo cáo Tiêu thụ năng lượng

STT	Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn	2020
1	Điện (Kwh) Tổng năng lượng tiêu thụ	14.916.532
2	Than đá (kg) Tổng năng lượng tiêu thụ	313.390

Tổng trọng lượng, khối lượng vật liệu thô được sử dụng

STT	Sản phẩm/ Dịch vụ	Vật liệu thô dùng trong Sản phẩm/ Dịch vụ	Tổng khối lượng/ trọng lượng (ĐVT: Tấn)	Nhà cung cấp		Khả năng tái chế	
				Bên ngoài	Nội bộ	Có thể	Không thể
1	Tôm thành phẩm	Tôm nguyên liệu	6.459	X		X	
2	Cá thành phẩm	Cá nguyên liệu	11	X		X	
3	Mực thành phẩm	Mực nguyên liệu	1	X		X	

Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế để sử dụng

STT	Loại Nguyên vật liệu	Tổng khối lượng sử dụng (ĐVT: Tấn)	Khối lượng sử dụng được tái chế (ĐVT: Tấn)	Tỷ lệ Khối lượng được tái chế/ Tổng khối lượng sử dụng(%)
1	Tôm	306,8	-	0%
2	Cá, mực	0	-	0%.

Nguồn cung cấp nước

STT	Các nguồn nước	Tổng lượng nước thu về/ đạt được (ĐVT: lít)
1	Nước giếng khoan	205.150.000
2	Nước máy	87.610.000
Tổng cộng:		292.760.000

Lượng nước sử dụng

STT	Loại hoạt động	Tổng lượng nước sử dụng (ĐVT: lít)
1	Chế biến thủy sản	280.579.000
2	Sinh hoạt	8.551.000
3	Dùng cho nhà hàng	3.630.000
Tổng cộng:		292.760.000

Với vai trò là một doanh nghiệp trong lĩnh vực thủy sản cũng như cung cấp các dịch vụ nhà hàng vì vậy Nha Trang Seafoods luôn chú trọng bảo vệ sử dụng nguồn nước ngọt tiết kiệm và tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, đặc biệt là trong nuôi trồng – chế biến thủy sản.

Năm 2020, Nha Trang Seafoods đảm bảo chấp hành đúng quy định về việc sử dụng cũng như bảo vệ môi trường nước. Lượng nước thải trong quá trình sản xuất của Nha Trang Seafoods luôn đảm bảo được xử lý trước khi thải ra môi trường bên ngoài. Ngoài ra, Công ty còn sử dụng hệ thống quan trắc nước thải tự động, đảm bảo chất lượng nước đạt tiêu chuẩn trước khi được đưa ra ngoài môi trường.

Đối với cán bộ công nhân viên

Trong năm 2020, Thành Công chú trọng vào phát triển đội ngũ cán bộ công nhân viên. Những chính sách của Nha Trang Seafoods thực hiện nhằm phát triển yếu tố con người có thể kể đến như chăm lo sức khỏe và đời sống của CBCNV, người lao động có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức các buổi đào tạo về an toàn vệ sinh lao động, bổ túc nghiệp vụ và phổ biến kiến thức; ngoài thu nhập chính là lương, người lao động còn thường xuyên có cơ hội nhận khen thưởng khi có thành tích xuất sắc hoặc có sáng tạo trong công việc.

Phát triển bền vững và có trách nhiệm với xã hội

Đối với cộng đồng

Trong những mục tiêu nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Nha Trang Seafoods, ngoài những mục tiêu phát triển về doanh thu và lợi nhuận, Công ty còn mong muốn góp phần vào sự phát triển của cộng đồng địa phương. Để thực hiện điều đó, Nha Trang hướng đến các hoạt động như:

- ◇ Bảo vệ môi trường sinh thái cho bà con vùng ngư dân, tránh ảnh hưởng đến mỹ quan cũng như môi trường trên địa bàn;
- ◇ Đảm bảo việc chấp hành thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước.
- ◇ Hỗ trợ bà con ngư dân phát triển nghề nuôi thủy sản thông qua các chương trình đào tạo về kỹ thuật, quan trắc môi trường nuôi nhằm nâng cao chất lượng đầu ra.





3

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2020

**Doanh thu
1.289 tỷ**

Trước tình hình khó khăn của nền kinh tế trong và ngoài nước năm 2020. Nha Trang Seafoods đã phải đối mặt với nhiều tác động khó lường, đặc biệt là tác động từ đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, nhờ dự báo tốt tình hình, ngoài ra nhờ vào doanh thu từ cổ tức và lợi nhuận được chia, Nha Trang Seafoods đã đạt được những thành quả đáng ghi nhận trong năm vừa qua. Cụ thể, tổng doanh thu đạt 1.289 tỷ đồng (bằng 113,77% so với 2019), lợi nhuận trước thuế đạt 101 tỷ đồng (bằng 278,9% so với năm 2019) và vượt xa kế hoạch đề ra.

Tình hình hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: tỷ đồng

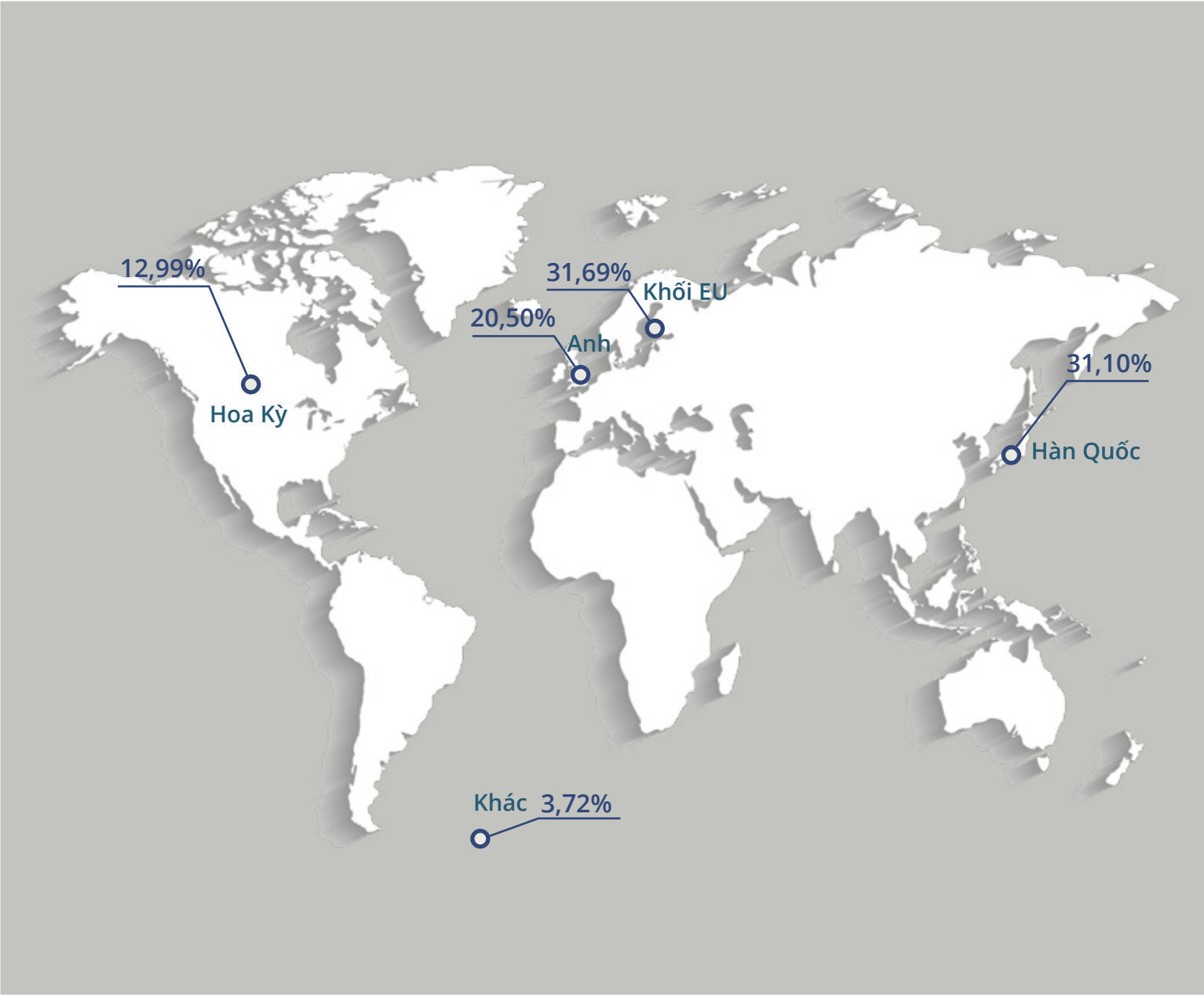
STT	Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2020	KH 2020	TH 2020 / TH 2019	TH 2020 / KH 2020
1	Tổng doanh thu	1.133	1.289	850	113,77%	151,68%
2	Lợi nhuận trước thuế	36	101	27	278,90%	374,26%



Kim ngạch xuất khẩu được phân chia theo quốc gia

Thị Trường	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị (triệu USD)	Tỷ lệ	Giá trị (triệu USD)	Tỷ lệ
Hoa Kỳ	2,6	5,68%	7,00	12,99%
Nhật	-	-	-	-
Canada	-	-	-	-
Úc	-	-	-	-
Hồng Kông	-	-	-	-
Khối EU	16,5	36,11%	17,09	31,69%
Liên Bang Nga	-	-	-	-
Đông Âu	-	-	-	-
Hàn Quốc	18,0	39,39%	16,77	31,10%
Trung Quốc	-	-	-	-
Anh	7,33	16,04%	11,05	20,50%
Khác	1,27	2,78%	2,01	3,72%
Tổng cộng	45,7	100%	53,92	100,00%

Mạng lưới khách hàng



Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Tiêu chí	2019	2020	% Tăng/ Giảm
1	Doanh thu thuần	1.128,65	1.289,07	14,21%
2	Giá vốn hàng bán	990,91	1.153,48	16,41%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	28,76	106,03	268,62%
4	Chi phí tài chính	16,70	31,89	90,92%
5	Chi phí bán hàng	66,46	70,11	5,49%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	46,55	35,69	(23,33%)
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	36,79	103,94	182,51%
8	Lợi nhuận khác	(0,56)	(2,89)	(416,31%)
9	Lợi nhuận trước thuế	36,23	101,05	178,90%
10	Lợi nhuận sau thuế	32,56	96,78	197,23%

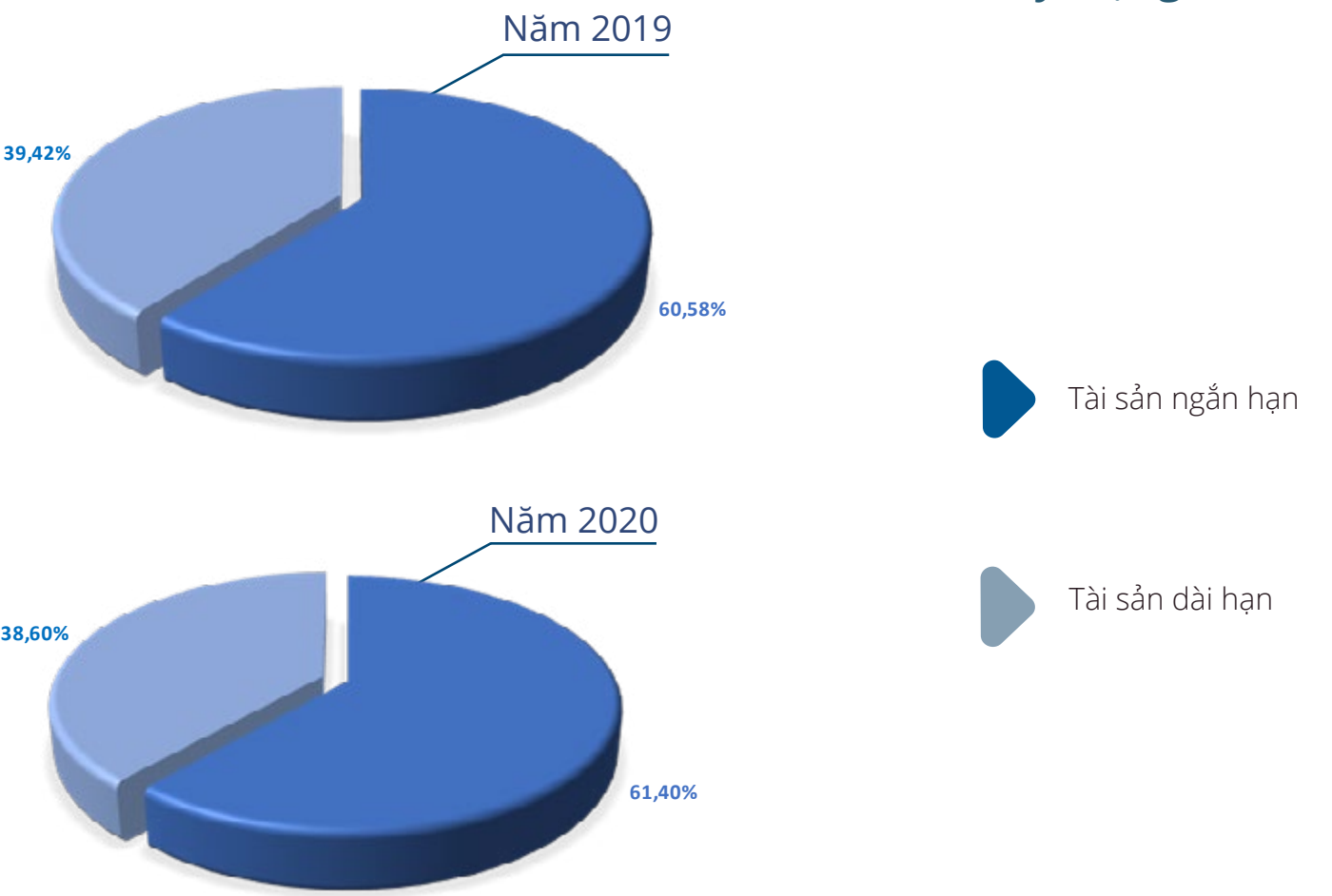
Tình hình tài sản

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Tiêu chí	2019	2020	% Tăng/ Giảm
1	Tài sản ngắn hạn	602,03	718,69	19,38%
2	Tài sản dài hạn	391,71	451,76	15,33%
3	Tổng tài sản	993,74	1.170,45	17,78%

Trong năm, tổng tài sản của Công ty đạt 1.170,45 tỷ đồng (tăng 17,78% so với năm 2019), trong đó tài sản ngắn hạn tăng đáng kể nhất, tăng 19,38% so với cùng kỳ; bên cạnh đó, tài sản dài hạn của Công ty tăng 15,53% so với cùng kỳ. Đánh giá chỉ tiêu tài sản ngắn hạn thì chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền, chỉ tiêu các khoản phải thu ngắn hạn là hai chỉ tiêu tăng đáng kể nhất, lần lượt đạt mức tăng 60,68% và 42,39% so với cùng kỳ. Mặt khác, tài sản dài hạn ghi nhận gia tăng chủ yếu từ chỉ tiêu tài sản dở dang dài hạn (tăng 206,33% so với cùng kỳ), trong đó có ghi nhận phát sinh chi phí đối với dự án Trung tâm thương mại – 777 Lê Hồng Phong và vùng nuôi Vạn Ninh của công ty.

Tỷ trọng tài sản



Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Tiêu chí	2019	2020	% Tăng/ Giảm
1	Nợ ngắn hạn	625,66	715,27	14,32%
2	Nợ dài hạn	-	-	-
3	Tổng nợ	625,66	715,27	14,32%

Với đặc thù là Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thủy sản nên các chỉ tiêu về nợ phải trả chủ yếu là nợ ngắn hạn. Trong năm 2020, tổng nợ của công ty đạt 625,66 tỷ đồng (tăng 14,32% so với cùng kỳ), chủ yếu đến từ các khoản vay ngắn hạn trong kỳ.

Ảnh hưởng của chênh lệch lãi vay

Đơn vị tính: tỷ đồng

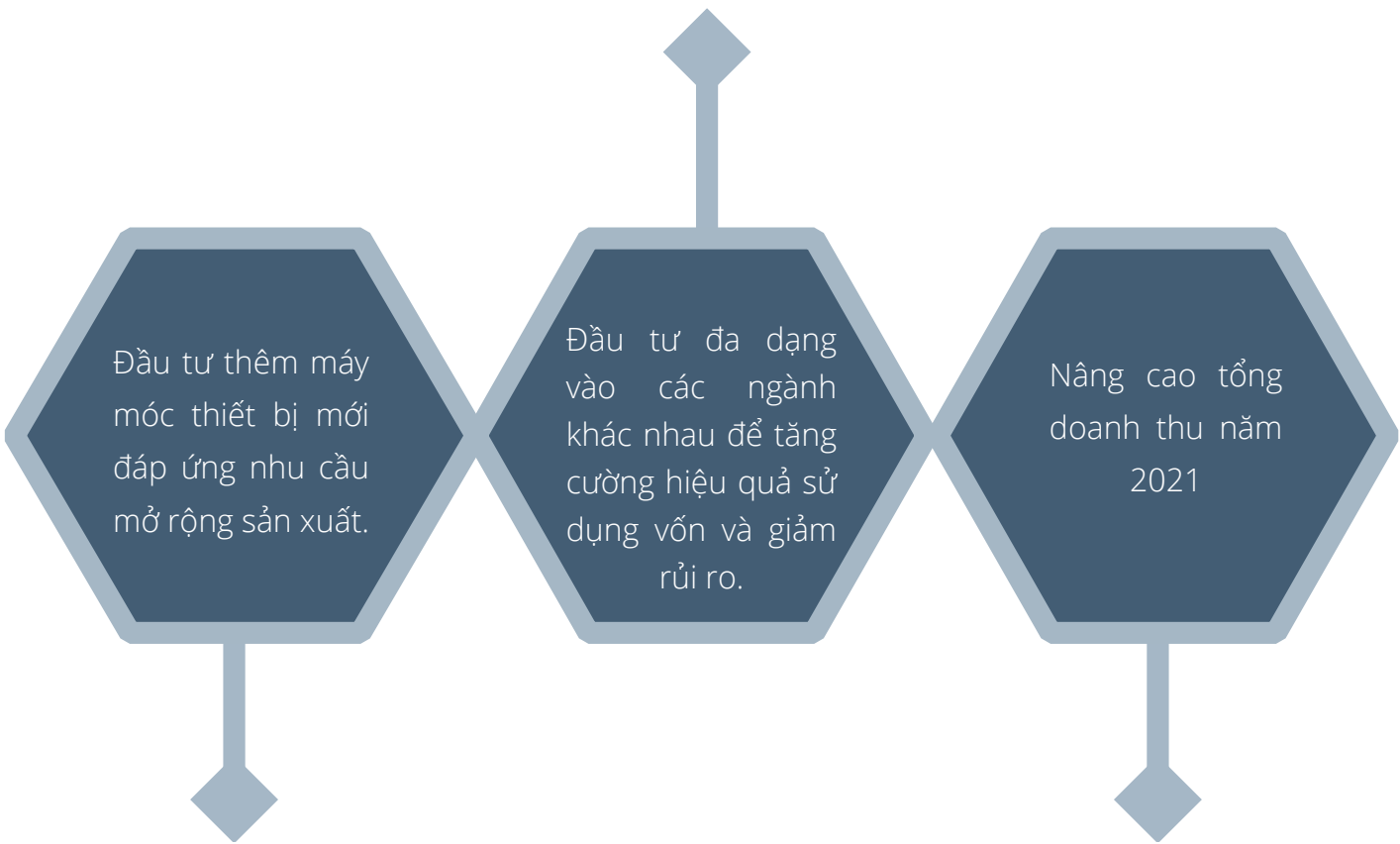
STT	Tiêu chí	2019	2020	% Tăng/ Giảm
1	Vay ngắn hạn	390,63	484,34	23,99%
2	Vay dài hạn	-	-	-
3	Chi phí lãi vay	10,57	10,86	2,81%

Trong năm, các khoản vay ngắn hạn đạt 484,34 tỷ đồng (tăng 23,99% so với năm 2019), việc gia tăng vốn vay ngắn hạn nhằm đảm bảo vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh trong kỳ. Ngoài ra, gia tăng các khoản vay khác để mua nguyên vật liệu và các chi phí phục vụ chế biến sản xuất thủy sản dẫn đến chi phí lãi vay tăng nhẹ ở mức 2,81%.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH DOANH

Chỉ tiêu kế hoạch của Công ty trong năm 2021



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	1300
2	Lợi nhuận trước thuế	20
3	Lợi nhuận sau thuế	18
4	Cổ tức (%/mệnh giá)	15%

4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Bước sang năm 2020, các doanh nghiệp thủy sản nói chung cũng như Nha Trang Seafoods nói riêng phải đối mặt với nhiều thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế thế giới biến động do Covid-19. Bên cạnh đó, do hoạt động của Nha Trang Seafoods chủ yếu là xuất khẩu nên công ty còn phải chịu cạnh tranh từ những nước khác, đặc biệt là Ecuador, Ấn Độ có giá tôm nguyên liệu rẻ hơn Việt Nam rất nhiều nên về ngắn hạn, để cạnh tranh công ty buộc phải giảm biên lợi nhuận. Thêm nữa, rào cản thương mại từ các nước nhập khẩu ngày càng tăng khiến cho chi phí sản xuất, bán hàng, kiểm soát chất lượng sản phẩm tăng lên. Những nguyên nhân đó ảnh hưởng rất nhiều đến kế hoạch sản xuất và lợi nhuận của Nha Trang Seafoods. Kết thúc năm 2020, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Công ty đều tăng trưởng tốt so với năm 2019.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2020	KH 2020	TH 2020/ TH 2019	TH 2020/ KH 2020
1	Tổng doanh thu	1.133	1.289	850	113,77%	151,68%
2	Lợi nhuận trước thuế	36	101	27	278,90%	374,26%

Đánh giá của HĐQT về các hoạt động của Ban Giám Đốc

- Trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế năm 2020, Ban Giám đốc (BGĐ) đã theo sát mục tiêu đặt ra, lấy hiệu quả kinh tế và lợi ích Công ty làm mục tiêu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nhằm đạt kết quả cao nhất cho Công ty.
- Ban Giám đốc đã báo cáo đầy đủ và kịp thời cho HĐQT về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất các giải pháp để thực hiện các chiến lược kinh doanh do HĐQT đưa ra. Trực tiếp chỉ đạo việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán kịp thời, chính xác theo đúng quy định.

Thu nhập của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020

- Trong năm 2020 thu nhập của HĐQT và Ban kiểm soát là: 2.266.917.000 đồng

Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Đề xuất với ĐHĐCĐ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty:

Tổ chức lại lao động; nâng cấp trang thiết bị, nhà xưởng theo hướng hiện đại phù hợp với cách mạng công nghiệp 4.0; duy trì sản xuất ổn định và kiểm soát chặt chẽ các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiết kiệm chi phí để giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tăng cường chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

Tiếp tục thực hiện dự án Trung tâm Thương mại 777 Lê Hồng Phong. Đây là dự án đang bước vào giai đoạn hoàn thiện, dự kiến đến cuối năm 2021 sẽ đi vào hoạt động.

Tìm các thị trường mới để tăng cường hoạt động xuất khẩu.

Đẩy mạnh tiến độ dự án Vùng nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao, dự kiến đi vào hoạt động 1 phần từ quý II năm 2021.

Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, cung cấp các dịch vụ tốt nhất cho khách hàng như giao hàng đúng tiến độ, chất lượng sản phẩm đúng cam kết.

Cải thiện điều kiện làm việc của công nhân lao động, nâng cao năng suất lao động nhằm mang lại nhiều lợi ích cho cổ đông và cộng đồng.

4

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Ý KIẾN KIỂM TOÁN

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods - F17 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website:
www.nhatrangseafoods.com.vn

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG SEAFOODS

KHÁNH HÒA, NGÀY 26 THÁNG 4 NĂM 2021
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)


Lào Thị Minh Hương



Số 58B đường 2/4 – phường Vĩnh Hải –
thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa



(0258) 3 831 043



www.nhatrangseafoods.com.vn